



MÁI LỢP NHÀ

BỘ SƯU TẬP MÀU SẮC

Bộ sưu tập CONTINENT EN 544

Các mái lợp ba lớp là một loại vật liệu tinh túy. Chúng giống với các ngói lợp bằng đá cổ xưa và tạo nên một cái nhìn đa chiều đáng kinh ngạc.

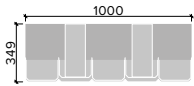


Asia

America

Africa

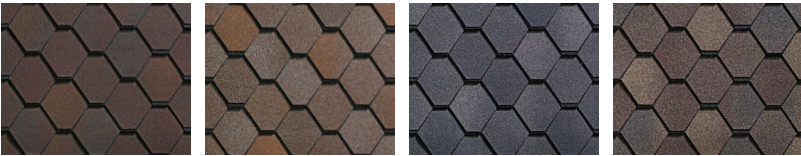
Europe



Bảo hành của nhà sản xuất

Bộ sưu tập WESTERN EN 544

Trên thế giới, các thiết kế được cấp bằng sáng chế của các mái lợp hai lớp này hoàn toàn không giống nhau. Nó là một hiệu ứng ảnh ba chiều đáng kinh ngạc, hiện diện trong một mô hình cổ điển. Bộ sưu tập WESTERN có một dải màu sắc không thể bắt chước theo và đặc tính tuyệt vời.

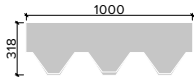


Canyon

Klondike

Niagara

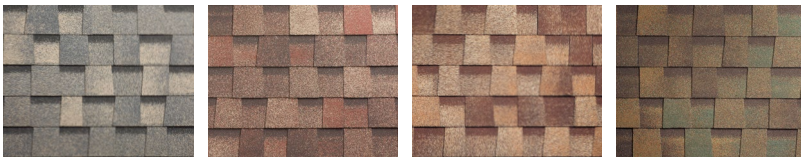
Prairie



Bảo hành của nhà sản xuất

Bộ sưu tập JAZZ EN 544

Một bảng màu thanh tú, một sự thể hiện về phức tạp về màu sắc và một biên dạng 3D gây ấn tượng sâu sắc. Một khuôn mẫu đặc biệt tạo ra một cái nhìn hấp dẫn của các ngói lợp thủ công tự nhiên giống với các kẽ nứt trong gỗ hoặc đá băng. Các mái lợp hai lớp này có độ dày cao và nổi bật với sự tăng cường về độ bền và khả năng chống chịu gió thổi của chúng.

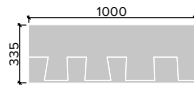


Indigo

Corrida

Terra

Barcelona



Bảo hành của nhà sản xuất



Castile

Seville

Alicante

Toscana

Sicily

Bộ sưu tập COUNTRY AR EN 544

Bộ sưu tập COUNTRY AR (chống sự xâm nhập của tảo) của các mái lợp hai lớp bao gồm các giải pháp về màu sắc đáng kinh ngạc mô phỏng theo các hình bóng và sắc thái đa dạng của tự nhiên. Sự hòa trộn màu sắc mạnh mẽ và các viền mờ diễn đạt một hình ảnh không gian trực quan tuyệt vời.



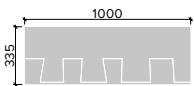
Louisiana

Alaska

Vermont

Kansas

Montana



Bảo hành của nhà sản xuất



Texas

Alabama

Michigan

Atlanta

Indiana

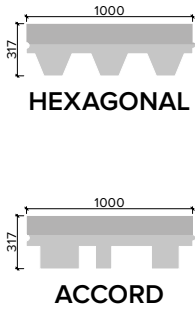
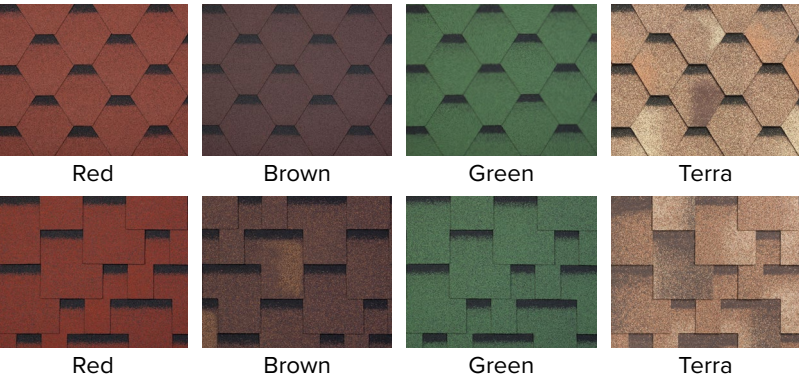
Nevada

GHI CHÚ: Các màu sắc sản phẩm thực tế có thể phân biệt một chút từ các màu sắc được thấy trong catalog. Nếu màu sắc là quan trọng với bạn, vui lòng yêu cầu một mẫu có kích thước đầy đủ trước khi đưa ra quyết định cuối cùng cho bạn.

Bộ sưu tập TROPIC APP

EN 544

Bộ sưu tập TROPIC APP được thiết kế đặc biệt cho các quốc gia châu Á. Các tấm lợp này được sản xuất dựa trên gốc của hợp chất bitum cải tiến APP nhằm giúp cho quá trình đốt cháy diễn ra nhanh và dễ dàng. Polymer APP và các phụ gia đặc biệt đem đến các đặc tính vật lý và cơ học đặc biệt cho sản phẩm bao gồm độ chịu nhiệt ở nhiệt độ. Các hạt màu nhỏ chứa Đồng ngăn chặn sự phát triển của tảo trên mái nhà.

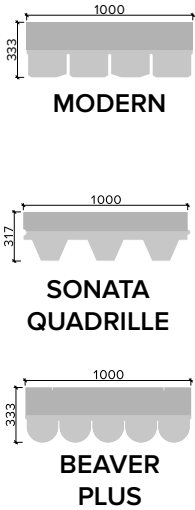


Bảo hành của nhà sản xuất

Sê ri CLASSIC AR

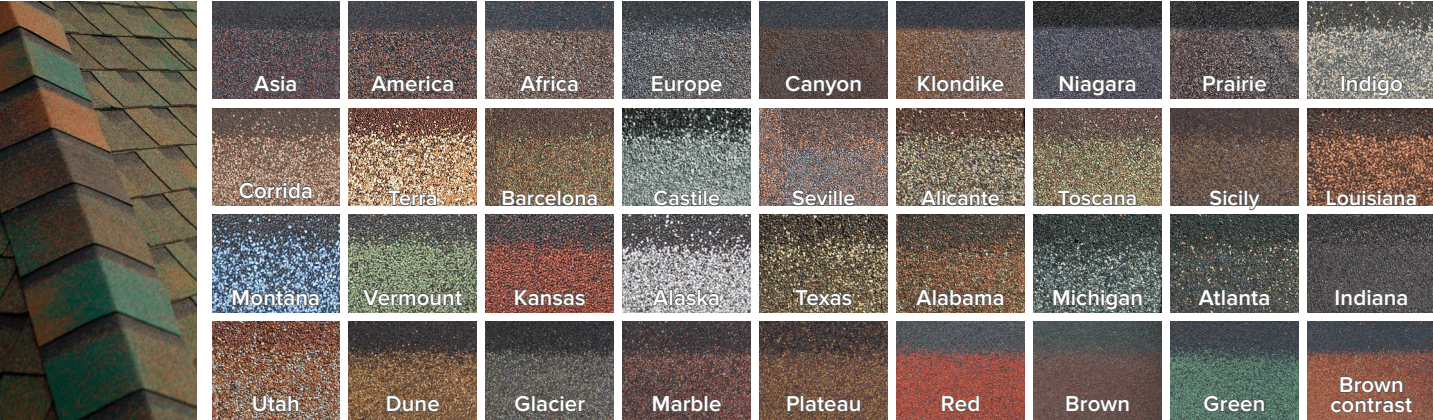
EN 544

Sê ri CLASSIC AR (chống sự xâm nhập của tảo) bao gồm một màu sắc hấp dẫn phong phú và nhiều mẫu cắt sẵn nhằm phù hợp với bất kỳ mong muốn từ khách hàng. Hợp chất bitum cao cấp được sử dụng để sản xuất các mái lợp đảm bảo chất lượng này đi cùng với thời gian bảo hành của nhà sản xuất đến 30 năm.



Bảo hành của nhà sản xuất

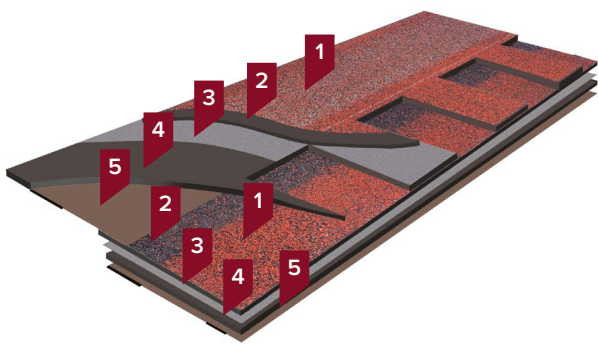
Tấm lợp hip & ridge & starter của TECHNICONOL



Các tấm lợp hip & ridge & starter được sản xuất với vật liệu bitum cải tiến SBS có cấu trúc cực kỳ linh hoạt. Các tấm lợp cắt sẵn này có thể phân tách thành ba phần nhỏ hơn nhằm áp dụng nhiều hơn đối với phần hông và phần nóc của mái nhà nhằm có thêm cái nhìn hoàn chỉnh về mặt thẩm mỹ một cách hoàn hảo. Mang đến sự bảo vệ tối đa, ngăn chặn các hiện tượng tự nhiên như gió, tuyết và mưa. Sản phẩm có sẵn với dải màu sắc đa dạng nhằm liên kết với bất kỳ giải pháp về màu sắc cho mái nhà được chọn lựa. Kích thước: 1 m x 0,25 m.



Thành phần của mái lợp đa lớp



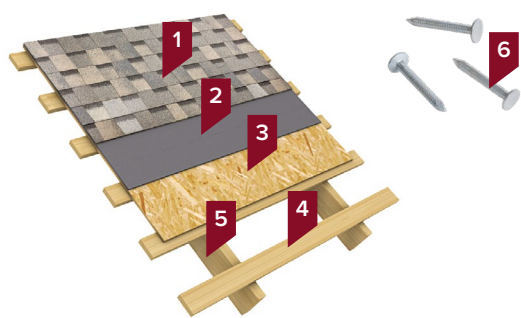
Mái lợp là vật liệu xây dựng dùng cho ứng dụng mái nhà dân cư được sử dụng với thiết kế độ dốc mái 12o hoặc lớn hơn. Là một giải pháp thông minh nhất dùng cho thiết kế mái nhà phức tạp, tinh vi. Các mái lợp nhựa bitum không bị phai mờ; chúng chống chịu các tác động có hại từ môi trường, tình trạng đổ nát, ăn mòn, thiệt hại do lửa cháy và quan trọng đó là chúng chống chịu tốt trong môi trường có nhiệt độ khắc nghiệt.

THÀNH PHẦN:

- 1. Các thành phần hạt màu bazan nhỏ
- 2. Hợp chất nhựa bitum
- 3. Cốt sợi thủy tinh
- 4. Hợp chất nhựa bitum
- 5. Lớp bảo vệ bên dưới

Các hệ thống mái

Hệ thống mái dùng phương pháp đóng đinh



- 1. Mái lợp của nhà sản xuất TECHNONICOL
- 2. Lớp màng ngăn lót dưới ULTRAFLEX SA (tự kết dính)
- 3. Tấm sàn decking (sàn đỡ) sử dụng dầm gỗ
- 4. Rui nhà
- 5. Kèo
- 6. Đinh đóng

Hệ thống mái dùng phương pháp gia nhiệt (đốt nhiệt)



- 1. Mái lợp của nhà sản xuất TECHNONICOL
- 2. Màng ngăn lót dưới ULTRAPLAST B
- 3. Sơn lót bitum gốc dung môi chất lượng cao (Primer TECHNONICOL No.01)
- 4. Tấm sàn đỡ decking (chống cháy)

Đặc tính kỹ thuật

Các mái lợp sản xuất bởi TECHNONICOL hoàn toàn tuân theo tiêu chuẩn Euro EN 544 đối với các tấm lợp bằng nhựa bitum với các yêu cầu nghiêm ngặt dành cho khối lượng bitum tối thiểu bao gồm trong các sản phẩm (1300 g/m² – dành cho mái lợp một lớp và 1500 g/m² – dành cho các tấm lợp nhiều lớp). Sự cam kết tuân thủ của chúng tôi nhằm đảm bảo chất lượng, đảm bảo về việc sử dụng nguyên liệu đầu vào tốt nhất và đổi mới công nghệ qua các năm nhằm mang đến hiệu suất sử dụng ưu việt đến với mỗi khách hàng.

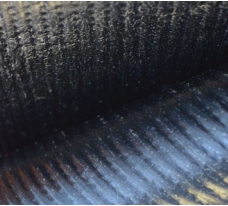
ĐẶC TÍNH	ĐA LỚP					ĐƠN LỚP			
	CONTINENT	WESTERN	JAZZ	COUNTRY	TROPIC APP	MODERN	CLASSIC SONATA	BEAVER	HIP & RIDGE
Năm bảo hành	60	55	50	50	50	30	30	30	—
Thành phần nền cho mỗi lớp	Sợi thủy tinh 110	Sợi thủy tinh 110	Sợi thủy tinh 90	Sợi thủy tinh 90	Sợi thủy tinh 100	Sợi thủy tinh 100	Sợi thủy tinh 100	Sợi thủy tinh 100	Sợi thủy tinh 110
Loại bitum	Oxi hóa	Oxi hóa	Oxi hóa	Oxi hóa	APP	Oxi hóa	Oxi hóa	Oxi hóa	SBS
Sức cản dòng khí nhiệt độ tăng lên đến, °C	110	110	110	110	150	110	110	110	100
Độ dày mỗi lớp, mm	3.2±0.2	3.0±0.2	3.0±0.2	2.7±0.2	2.8±0.2	3.0±0.2	3.1±0.2	2.6±0.2	3.4±0.2
Trọng lượng của bó, kg	38.1	26.4	27.0	32.5	25.5	32.1	26.7	27.3	27.5
Trọng lượng mỗi mét vuông, kg/m ²	25.4	17.6	13.5	12.5	8.5	10.7	8.9	9.1	5.5
Độ bao trùm mỗi bó, tính theo, m ²	1.5	1.5	2.0	2.6	3.0	3.0	3.0	3.0	5.0 12 lin. m (hip & ridge) or 20 lin. m (starter strip)
Số lượng trên một palet, tính theo, m ²	45.0	54.0	84.0	93.6	126.0	108.0	108.0	126.0	200
Phương pháp lắp đặt*	a	a	a / c	a / c	b	a / b	a / b	a / b	a / c

*Phương pháp lắp đặt: a – đóng đinh; b – gia nhiệt; c – gia nhiệt kết hợp đóng đinh với các mái dốc (độ dốc ≥ 45°)

Thư viện hình ảnh



Lớp màng bitumen lót dưới



ULTRAPLAST B

Màng chống thấm nước được sản xuất bằng cách đặt một chất kết dính bitum – polyme chất lượng cao trên một chất nền polyeste ở hai bên mặt. Vật liệu ULTRAPLAST B có khả năng chống chịu sự biến động của nhiệt độ và các tải trọng cơ học lớn – đem lại một khả năng chống thấm lâu dài, đáng tin cậy và hiệu quả. Polyme APP làm tăng thêm khả năng cân dòng, mang đến một sự khả thi trong việc sử dụng vật liệu trong môi trường khí hậu rất nóng.



ULTRAFLEX SA

Lớp màng bitum cải tiến SBS được gia cường với polyeste tự kết dính được thiết kế nhằm hoàn thiện các ứng dụng cho sự an toàn. Nhờ có hợp chất bitum kết dính đặc biệt, vật liệu có thể được sử dụng trên các bề mặt, nơi mà ứng dụng đốt nhiệt tiêu chuẩn bị cấm (đối với chất nền bằng polystyrene giãn nở/đùn ép hoặc chất nền bằng gỗ). Phương pháp làm lạnh ứng dụng ngăn khói, mùi và tiếng ồn và không yêu cầu bất kì thêm thiết bị và kỹ thuật làm mát.

ĐẶC TÍNH	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ULTRAPLAST B 2.0 mm	ULTRAFLEX SA 1.5 mm	ULTRAFLEX SA 2.0 mm
Độ dày, mm	EN 1849-1	2.0±0.20	1.5±0.20	2.0±0.20
Khối lượng mỗi đơn vị diện tích, kg/m ²	EN 1849-1	2.8±0.28	1.8±0.20	2.3±0.20
Kích thước (dài x rộng), m	EN 1848-1	15 x 1	20 x 1	20 x 1
Nhiệt độ hóa mềm, °C	ASTM D36	≥145	≥100	≥100
Khả năng uốn tốt tại nhiệt độ thấp, °C	EN 1109-1	≤-2	≤-20	≤-20
Sức cân dòng khi nhiệt độ tăng lên đến, °C	EN 1110	≥120	≥90	≥90
Độ dẫn dài L/T, %	ASTM D5147	40±8 / 45±9	35±20 / 45±20	35±20 / 45±20
Độ bền kéo L/T, N/50 mm	ASTM D5147	750±150 / 600±120	400±100 / 300±100	400±100 / 300±100
Sức chống xé L / T, N	ASTM D4073	≥200 / ≥200	≥100 / ≥100	≥100 / ≥100
Độ bền tróc của mối nối, theo phương pháp chồng lên nhau/chồng lên màng, N/50mm	EN 12316-1	-	≥40 / ≥20	≥60 / ≥30
Thành phần phủ bảo vệ bên trên	-	Màng polyme	Màng polyme và cát	Màng polyme và cát
Thành phần phủ bảo vệ bên trên	-	Màng polyme	Màng polyme và cát	Màng polyme và cát



Băng keo bịt kín tự kết dính NICOBAND



Băng keo bịt kín **NICOBAND** là giải pháp thuận tiện cho việc bịt kín các vết nứt và mối nối. Chúng có thể được sử dụng để ngăn cách các mối nối, thuận tiện cho việc sửa chữa mái và cho các hệ thống sửa chữa mái nhà. Lớp bảo vệ chống tia UV đặc biệt làm tăng tuổi thọ phục vụ của nó khi ở ngoài trời và với các màu sắc phân loại khiến nó phù hợp với bất kỳ mái nhà. Băng keo bịt kín NICOBAND rất dễ sử dụng và ứng dụng của nó không yêu cầu nhiều kỹ thuật sử dụng đặc biệt. Chức năng bịt kín của băng keo làm tăng vòng đời tuyệt đối của chúng (khoảng 10 năm) nhờ có chất kết dính polyme – bitum có công thức hóa học đặc biệt.

	Chiều rộng, cm	5	7.5	10	15	20	30
Chiều dài 3m		+	+	+	+	-	-
Chiều dài 10m		-	+	+	+	+	+

Các loại sơn lót Bitum



Sơn lót bitum gốc dung môi chất lượng cao (Primer TECHNOMICOL No.01)

Sẵn sàng cho sử dụng sơn lót bitum gốc dung môi chất lượng cao nhằm chuẩn bị trên bề mặt trước khi gia nhiệt hoặc lắp đặt vật liệu chống thấm nước tự kết dính. Lớp sơn lót chứa một hỗn hợp bitum chất lượng cao và các dung môi hữu cơ được chọn lựa đặc biệt. Nó có một khả năng tăng cường độ phủ, tính thấm thấu và thời gian làm khô ngắn.



Sơn lót chống thấm gốc nước đa năng (Primer TECHNOMICOL No.04)

Sẵn sàng sử dụng sơn lót chống thấm gốc nước đa năng nhằm chuẩn bị trên bề mặt trước khi gia nhiệt hoặc lắp đặt vật liệu chống thấm nước tự kết dính. Lớp sơn lót được sản xuất trên gốc của chất làm phân tán bitum trong nước; không bao gồm dung môi. Sơn lót có mùi trung tính, do đó nó phù hợp tuyệt đối với các công việc trong nhà.

ĐẶC TÍNH	Sơn lót bitum gốc dung môi chất lượng cao	Sơn lót chống thấm gốc nước đa năng
Thành phần khối lượng của các chất không bay hơi, %	45 - 55	-
Hàm lượng bitum với chất nhũ hóa, %	-	25 - 40
Thời gian làm khô ở nhiệt độ 20°C, h	12	1
Độ nhớt tương đối, s	15 - 40	5 - 30
Mức tiêu thụ, l/m ²	0.25 - 0.35	0.25 - 0.35
Thể tích xô chứa, l	3, 10, 20	20

Polystyrene chế tạo trên công nghệ đùn ép



TECHNOMICOL CARBON PROF 300

Polystyrene chế tạo trên công nghệ đùn ép TECHNOMICOL CARBON PROF 300 là một loại vật liệu có hiệu năng sử dụng cao với thông số tăng cường về ứng suất nén, được sử dụng rộng rãi trong xây dựng và thi công trong quá trình bố trí ngăn cách nhiệt của các tầng hầm, mái nhà, sàn nhà và mặt tiền của ngôi nhà. Chúng cũng được sử dụng trong thi công đường sắt và đường cao tốc.



TECHNOMICOL CARBON ECO

Polystyrene chế tạo trên công nghệ đùn ép TECHNOMICOL CARBON ECO là một loại vật liệu có hiệu năng sử dụng cao được sử dụng rộng rãi trong xây dựng và thi công trong quá trình bố trí ngăn cách nhiệt của các tầng hầm, mái nhà, sàn nhà và mặt tiền của ngôi nhà.

ĐẶC TÍNH	TECHNOMICOL CARBON PROF 300	TECHNOMICOL CARBON ECO
Độ dẫn nhiệt λ_D , W/m.K	0,028 – 0,034	0,028 – 0,034
Ứng suất nén tại mức biến dạng 10%, kPa	≥300	≥200
Khối lượng riêng, kg/m ³	25 - 35	20 - 30
Chiều dài, mm	1180 - 4000 (±15)	1180 - 4000 (±15)
Chiều rộng, mm	580 - 650 (±8)	580 - 650 (±8)
Độ dày, mm	50 - 120 (-2; +3); 130 - 200 (-2; +8)	20 - 40 (±2); 50 - 100 (-2; +3)

Đôi nét về tập đoàn TECHNONICOL

Tập đoàn TECHNONICOL là nhà sản xuất và cung ứng hàng đầu về các loại vật liệu cho mái nhà, vật liệu chống thấm nước, cách nhiệt và cách âm. Công ty được thành lập vào năm 1992 và từ đó đã tích lũy kinh nghiệm đáng kể trong các thị trường vật liệu xây dựng. Chúng tôi tự hào mang đến các loại vật liệu và công nghệ cải tiến mới, kết hợp với các chuyên gia toàn cầu và sự nghiên cứu công phu từ các trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm của chúng tôi. Một sự đa dạng về các vật liệu chất lượng cao và các giải pháp đáng tin cậy cho phép tạo ra các lựa chọn phù hợp nhất với người tiêu dùng về chi phí cũng như chất lượng.

Hệ thống quản lý của nhà sản xuất được chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001 : 2015, tiêu chuẩn quốc tế được công nhận cho thấy một sự gắn kết của công ty với những thực tế về quản lý chất lượng và tối thiểu hóa các rủi ro tiềm ẩn đối với khách hàng. Với sự trung thành mạnh mẽ trong triết lý sản xuất, tập đoàn TECHNONICOL đã thiết lập việc quản lý chất lượng trong mỗi quy trình tại khu vực sản xuất. Các chuyên gia của chúng tôi kiểm tra nghiêm ngặt, tỉ mỉ đối với các vật liệu thô, kiểm nghiệm các mẫu, cải tiến liên tục các kỹ thuật điều khiển quy trình sản xuất nhằm đưa ra các giải pháp với chất lượng ưu việt cho mái nhà.



TECHNONICOL Vietnam
Ph: +84 987 136 279
info@technicol.vn



WWW.TECHNONICOL.VN